

Hà Nội, ngày...9...tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP BẢO HIỂM NHNo&PTNT VIỆT NAM

(v/v Ban hành tạm thời Quy tắc, Biểu phí
bảo hiểm Người Việt Nam du lịch nước ngoài)

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số: 38GP/KDBH Bộ Tài chính cấp ngày 18 tháng 10 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam;
- Căn cứ Công văn số 7042/BTC-BH ngày 29 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc đăng ký sản phẩm bảo hiểm;
- Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Đại lý và Phát triển Hệ thống Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành tạm thời kèm theo Quyết định này Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm Người Việt Nam du lịch nước ngoài.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được áp dụng trong hệ thống Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý Đại lý và Phát triển Hệ thống, Trưởng phòng bảo hiểm Phi hàng hải, Giám đốc các Đơn vị trực thuộc, các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị (để báo cáo)
- Ban Điều hành (để thực hiện)
- Như điều 3
- Lưu P.QLĐL, PHH, HC


TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Minh Hoàng



QUY TẮC

BẢO HIỂM NGƯỜI VIỆT NAM DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 90/2007/QĐ- ABIC ngày 11/7/2007
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo & PTNT Việt nam)*

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1.

1. Theo các điều khoản quy định trong Quy tắc này, Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam (dưới đây gọi là ABIC) nhận bảo hiểm cho công dân Việt Nam ra nước ngoài tham quan, nghỉ mát, thăm viếng bạn bè, bà con, dự các hội nghị quốc tế, đại hội, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, làm việc (dưới đây gọi là Người được bảo hiểm) theo các hình thức sau:

- a) Tập thể đi thành đoàn có tổ chức và chương trình cụ thể đã định trước;
- b) Cá nhân.

2. Trường hợp Người được bảo hiểm khảo sát, thám hiểm, biểu diễn nguy hiểm, đua xe, đua ngựa, đua thuyền, thi đấu các môn thể thao có tính chất chuyên môn chuyên nghiệp như: bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván... chỉ được bảo hiểm với điều kiện đã nộp thêm phụ phí bảo hiểm cho ABIC theo quy định tại "Biểu phí bảo hiểm" đính kèm Quy tắc này.

Điều 2. Người được bảo hiểm theo Quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3. Phạm vi bảo hiểm bao gồm các rủi ro sau đây:

1. Thương tật thân thể hoặc chết do tai nạn;
2. Ốm đau hoặc chết không do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm;

Tai nạn trong Quy tắc này là những tai nạn xảy ra do một lực bất ngờ, ngoài ý muốn, tác động từ bên ngoài lên thân thể Người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất dẫn đến chết hay thương tật cho Người được bảo hiểm.

3. Mất, thiệt hại hành lý và vật dụng riêng mang theo người có thể quy hợp lý cho các nguyên nhân: cháy, nổ, phương tiện chuyên chở bị đâm, va, chìm, lật đổ, rơi;

4. Mất nguyên kiện hành lý ký gửi theo chuyên hành trình.

III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 4. ABIC không chịu trách nhiệm đối với:

1. Rủi ro xảy ra do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:

a) Người được bảo hiểm cố ý vi phạm: pháp luật, quy định của nước đến du lịch và nội quy của cơ quan tổ chức đi du lịch;

b) Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp (là người được chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc di chúc hay theo pháp luật);

c) Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hay các chất kích thích tương tự khác;

d) Chiến tranh.

2. Những chi phí phát sinh theo khoản 3 Điều 10 dưới đây trong trường hợp:

a) Người được bảo hiểm phát bệnh tâm thần, mang thai (trừ trường hợp xảy thai do hậu quả của tai nạn), sinh đẻ;

b) Người được bảo hiểm tiếp tục điều trị vết thương hoặc bệnh tật phát sinh từ trước khi bảo hiểm có hiệu lực;

c) Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của y, bác sỹ điều trị.

3. Những thiệt hại về hành lý theo Điều 12 dưới đây trong trường hợp:

a) Mất vàng, đá quý, kim loại quý, tiền mặt, séc, hộ chiếu, bằng lái xe, vé các loại, chứng từ có giá trị như tiền, tài liệu, bản vẽ, bản thiết kế;

b) Đồ vật bị xây xát, ướt mà không làm mất đi chức năng của nó;

c) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trưng thu, cầm giữ hoặc tịch thu

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, HIỆU LỰC BẢO HIỂM, PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 5. Hợp đồng bảo hiểm người Việt Nam du lịch nước ngoài được ký kết giữa ABIC và Bên mua bảo hiểm:

1. Trường hợp tham gia bảo hiểm theo nhóm, ABIC ký hợp đồng bảo hiểm kèm theo danh sách các cá nhân được bảo hiểm.

2. Trường hợp tham gia bảo hiểm cá nhân, ABIC cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng cá nhân.

3. Phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm hoặc đại diện Bên mua bảo hiểm nộp cho ABIC khi nhận Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 6.

1. Số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của ABIC đối với Người được bảo hiểm về người và hành lý.

2. Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Số tiền bảo hiểm và Phí bảo hiểm trên cơ sở Biểu phí và Số tiền bảo hiểm đã được Bộ Tài chính phê chuẩn kèm theo Quy tắc này.

3. Mức miễn thường không khấu trừ được quy định tại “Biểu phí bảo hiểm” đính kèm Quy tắc này.

Điều 7.

1. Bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực kể từ khi Người được bảo hiểm làm xong thủ tục xuất cảnh để rời khỏi Việt Nam đi du lịch nước ngoài và kết thúc khi làm xong thủ tục nhập cảnh về nước.

2. Bảo hiểm không có hiệu lực trong khi Người được bảo hiểm nói ở điểm a khoản 1 Điều 1 của Quy tắc này tự ý rời bỏ hành trình đã định trước mà không có sự thoả thuận của ABIC bằng văn bản.

Điều 8.

1. Trường hợp Người được bảo hiểm đi du lịch vượt quá thời hạn ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm và xin gia hạn Hợp đồng bảo hiểm, đại diện Người được bảo hiểm phải nộp thêm phí bảo hiểm trước khi hết hạn đã ghi trên Hợp đồng bảo hiểm. Nếu không xin gia hạn thì bảo hiểm sẽ kết thúc vào đúng 24 giờ ngày cuối cùng của thời hạn bảo hiểm quy định nói trên.

2. Trường hợp Người được bảo hiểm đang đi với tư cách là hành khách trên phương tiện công cộng trở về nước và nếu theo dự định sẽ đến nơi trước khi kết thúc thời hạn bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm, nhưng bị chậm trễ vì lý do khách quan thì thời hạn bảo hiểm được tự động kéo dài cho tới khi hành trình trở về của Người được bảo hiểm chấm dứt và không phải nộp thêm phí bảo hiểm.

Điều 9. Trường hợp một trong hai bên đề nghị huỷ bỏ Hợp đồng bảo hiểm, phải thông báo cho bên kia biết trước 24 giờ. Nếu hợp đồng được hai bên thoả thuận huỷ bỏ, phí bảo hiểm của thời gian huỷ bỏ sẽ được ABIC hoàn trả 80% với điều kiện đến thời điểm đó, Người được bảo hiểm chưa có lần nào được ABIC chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 10.

1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, ABIC trả toàn bộ số tiền ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, ABIC trả tiền bảo hiểm theo quy định tại "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" đính kèm theo Quy tắc này.

3. ABIC trả tiền bảo hiểm đối với những chi phí cần thiết và hợp lý do hậu quả của tai nạn, ốm đau thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, nhưng không vượt quá Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm, bao gồm:

a) Tiền trợ cấp cho mỗi ngày nằm điều trị do ốm đau tại bệnh viện ở nước ngoài bằng 0,2% số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

b) Chi phí hồi hương Người được bảo hiểm trong trường hợp không tiếp tục điều trị ở nước ngoài, gồm các chi phí:

- Tiền thuê xe cấp cứu đưa ra sân bay trở về nước;

- Tiền thuê thêm ghế phụ, dụng cụ y tế và thuốc điều trị mang theo (trong trường hợp cần thiết);

- Tiền ăn, ở tại khách sạn và đi lại cho một người cần phải đi kèm để chăm sóc Người được bảo hiểm khi hồi hương, theo yêu cầu của giám đốc bệnh viện nơi Người được bảo hiểm đang điều trị do tình trạng thương tích hoặc bệnh tật quá hiểm nghèo của Người được bảo hiểm.

c) Chi phí vận chuyển xác hoặc tro và hành lý của Người được bảo hiểm về Việt Nam trong trường hợp Người được bảo hiểm bị chết không do tai nạn. Trường hợp hỏa táng ở nước ngoài sẽ được thanh toán chi phí hỏa táng.

Điều 11. Trường hợp trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, Người được bảo hiểm bị chết hoặc vết thương trầm trọng hơn do hậu quả trực tiếp của tai nạn đó, ABIC sẽ trả phần chênh lệch còn lại giữa số tiền bảo hiểm phải trả cho từng trường hợp này với số tiền đã trả trước đó.

Điều 12. ABIC bồi thường cho Người được bảo hiểm hành lý và vật dụng riêng bị mất, thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm theo các quy định dưới đây, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm hành lý ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

1. Trường hợp đồ vật bị hỏng theo khoản 3 Điều 3 của Quy tắc này:

a) Những đồ vật bị mất, thiệt hại theo lời khai của Người được bảo hiểm sẽ được ABIC xem xét, giải quyết theo giá trị thực tế của nó tại thời điểm mất, thiệt hại trên cơ sở giá của vật mới tương tự ở nước bán hàng tại thời điểm trả tiền bồi thường.

b) Đồ vật hỏng nhẹ, nếu sửa chữa hay thay thế phụ tùng có thể dùng được, ABIC thanh toán chi phí sửa chữa và thay thế phụ tùng tại nước ngoài hoặc ở Việt Nam.

c) Giới hạn bồi thường đối với bất kỳ một khoản nào ghi trong danh mục, hành lý và vật dụng riêng là 20% số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trong Hợp đồng bảo hiểm. Một cặp hoặc một bộ của đồ vật được coi là một khoản mục.

2. Trường hợp mất nguyên kiện hành lý ký gửi theo chuyến hành trình, ABIC bồi thường cho Người được bảo hiểm tối đa đối với mỗi một kylôgam hành lý là 2% số tiền bảo hiểm hành lý.

3. Trường hợp hành lý hoặc vật dụng riêng đã được bồi thường do bị mất, sau được tìm thấy thì Người được bảo hiểm có quyền nhận lại hành lý đã tìm thấy và hoàn lại số tiền ABIC đã bồi thường. Nếu Người được bảo hiểm không nhận lại số tài sản này trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của ABIC, thì ABIC có quyền xử lý số tài sản đó để bù đắp số tiền đã bồi thường.

VI. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 13. Khi rủi ro được bảo hiểm xảy ra, Người được bảo hiểm hoặc đại diện Người được bảo hiểm cần phải:

1. Thông báo ngay cho tổ chức đoàn du lịch biết, hoặc đại lý của ABIC tại nước đến du lịch trong vòng 24 giờ.

2. Thực hiện những chỉ dẫn của tổ chức du lịch hoặc đại lý của ABIC tại nước đến du lịch.

Điều 14. Số tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm uỷ quyền. Trường hợp Người được bảo hiểm chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 15. Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc đại diện Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho ABIC các chứng từ sau đây:

1. Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm có đề địa chỉ chính xác;
2. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bản sao (trích) danh sách Người được bảo hiểm;
3. Những giấy tờ cần thiết trong số các giấy tờ dưới đây liên quan đến trường hợp yêu cầu trả tiền bảo hiểm:
 - a) Trường hợp thiệt hại về người do tai nạn hoặc ốm đau:
 - Biên bản tai nạn có ghi nhận trường hợp chết hoặc tai nạn;
 - Giấy điều trị của cơ quan y tế;
 - Biên lai các chi phí y tế, hồi hương và các chi phí khác;
 - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
 - b) Trường hợp thiệt hại về hành lý và vật dụng riêng:
 - Bảng chứng chứng minh hành lý, vật dụng riêng bị mất, thiệt hại và mức độ tổn thất;
 - Biên bản về việc mất toàn bộ kiện hành lý của cơ quan vận chuyển và vé hành lý;
 - Bản kê chi tiết giá trị tài sản bị thiệt hại;
 - Tờ khai hải quan khi xuất cảnh Việt Nam hoặc nước đến du lịch để về Việt Nam trong đó ghi rõ hành lý và tài sản mang theo;
 - Hoá đơn sửa chữa tài sản hay thay thế phụ tùng;
 - c) Những giấy tờ khác có liên quan mà ABIC yêu cầu;
 - d) Trường hợp Người được bảo hiểm uỷ quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy uỷ quyền hợp pháp.

Điều 16. Khi nhận tiền bồi thường về hành lý, vật dụng riêng bị mất, hỏng, Người được bảo hiểm phải chuyển quyền khiếu nại đối với người thứ ba (nếu có)

cho ABIC trong phạm vi số tiền bồi thường đã nhận và tạo mọi điều kiện để ABIC thực hiện quyền khiếu nại này.

Điều 17. Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các điều quy định trong Quy tắc này, ABIC có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 18.

1. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn trả tiền bảo hiểm của ABIC là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ, và không kéo dài quá 30 ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trường hợp từ chối trả tiền bảo hiểm, ABIC phải thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết lý do từ chối trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

VIII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 19. Thời hiệu khởi kiện về việc trả tiền bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày ABIC trả tiền bảo hiểm hoặc từ chối trả tiền. Quá thời hạn trên, mọi khiếu nại không còn giá trị.

Điều 20. Giải quyết tranh chấp: mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên liên quan sẽ được đưa ra Toà án tại Việt Nam giải quyết.



ĐỖ MINH HOÀNG

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM NGƯỜI VIỆT NAM DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

I. Số tiền bảo hiểm

Tùy theo sự lựa chọn của người tham gia bảo hiểm:

1. Bảng ngoại tệ (USD):

- Về người : từ 1,000USD đến 10,000 USD/người.
- Về hành lý : bằng 10% số tiền bảo hiểm về người.

2. Bảng đồng Việt Nam:

- Về người : từ 10.000.000 VNĐ đến 100.000.000 VNĐ/người.
- Về hành lý : bằng 10% số tiền bảo hiểm về người.

II. Phí bảo hiểm:

1. Phí cơ bản:

Thời gian bảo hiểm	tỷ lệ bảo hiểm 1 người/ngày/số tiền bảo hiểm về người	
	Đối tượng quy định tại Điều 1 điểm 1.a của Quy tắc	Đối tượng quy định tại Điều 1 điểm 1.b của Quy tắc
Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 10	0,012%	0,015%
Từ ngày thứ 11 đến ngày thứ 20	0,010%	0,012%
Từ ngày thứ 21 đến ngày thứ 60	0,008%	0,010%
Từ ngày thứ 61 đến ngày thứ 90	0,007%	0,008%
Từ ngày thứ 91 trở đi	0,005%	0,005%

2. Phụ phí:

Đối với quy định tại Điều 1.2 chương I của Quy tắc: 0,1% STBH/người/cuộc thi đấu/ngày.

3. Việc thanh toán phí bảo hiểm và trả tiền bảo hiểm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý ngoại hối.

III. Mức miễn thường không khấu trừ:

Khi tổng giá trị tổn thất về hành lý theo Điều 12 của Quy tắc chỉ bằng hoặc dưới 10 USD hoặc dưới 200.000 VNĐ.